

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BGI
TỈNH BẮC GIANG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày 12 tháng 5 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BGI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Đình Hưng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Huy Bảo.

Bà Nguyễn Thị Biên.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo – Thư ký Toà án nhân dân Thành phố BGi .

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi tham gia phiên tòa: Ông Phạm Công Th1 - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố BGi xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 52/2021/HSST ngày 14 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lãng Đức Th1 , sinh năm 1996; Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Nơi cư trú: thôn LĐ , xã ĐTh , huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Họ và tên bố: Lãng Văn Th2 , sinh năm 1972; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Th3 , sinh năm 1976; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là thứ nhất; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân:

+ Ngày 18/12/2013, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 02/11/2016, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 19/10/2018, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 30/10/2018, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

- Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang, (Có mặt tại phiên tòa).

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Dương Mạnh H1, sinh năm 1991, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khối 6, phường VTr, thành phố LS, tỉnh Lạng Sơn.

- Anh Cung Văn T1, sinh năm 1993, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn NSI, xã ĐĐ, huyện TrĐ, tỉnh Lạng Sơn.

- Chị Nguyễn Thị Th3, sinh năm 1976, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn LĐ, xã ĐTh, huyện TrĐ, tỉnh Lạng Sơn

** Người chứng kiến:*

- Anh Lê Văn Đ1, sinh năm 1997, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số 201, thôn Gi, xã TM, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang.

- Ông Hoàng Văn Ch1, sinh năm 1958, (Vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn Gi, xã TM, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực trước cửa số nhà 132 đường thôn Gi, thuộc thôn Gi, xã TM, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an xã TM, thành phố BGi phát hiện bắt quả tang Lã Đức Th1, sinh năm 1996, trú tại thôn LĐ, xã ĐTh, huyện TrĐ, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Khi bị phát hiện bắt giữ, Th1 đã vứt số ma túy đang cầm ở tay trái xuống đất nhưng bị lực lượng công an thu giữ, bao gồm: 01 gói giấy bạc có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng bên trong đựng chất cục bột màu trắng và 01 đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu, bên trong đựng 01 viên nén hình tròn, được cho vào một phong bì, niêm phong dán kín tại chỗ, lập biên bản niêm phong kèm theo.

Ngoài ra, Tổ công tác Công an xã TM còn tạm giữ của Th1 những đồ vật tài sản gồm: 01 xe máy kiểu Dream, nhãn hiệu Novia mang biển kiểm soát 19U1-2797, màu sơn nâu trắng, đã qua sử dụng; thu giữ trong túi quần bên phải Th1 đang mặc 02 xi-lanh nhựa chưa qua sử dụng, mỗi cái được đựng trong túi nilon nhựa đóng kín, nguyên vẹn; thu giữ trong túi quần bên trái Th1 đang mặc: 90.000 đồng; 01 sim điện thoại Vinaphone mang số thuê bao 0833.840.825, trên một mặt sim có dãy số 89840200010500422381.

Tại Kết luận giám định số 1915/KL- KTHS ngày 28/12/2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Trong 01 (một) phong bì đã được niêm phong gửi giám định:

+ Chất cục bột màu trắng đựng trong 01 (một) gói giấy bạc mặt ngoài màu vàng, mặt trong màu trắng là ma túy, có khối lượng 0,047 gam, loại Heroine.

+ 01 (một) viên nén hình tròn màu hồng đỏ, trên một mặt của viên nén có chữ “WY” đựng trong 01 (một) đoạn ống nhựa màu hồng được hàn kín hai đầu là ma túy, có khối lượng 0,098 gam, loại Methamphetamine”.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Lăng Đức Th1 khai nhận: Th1 là người nghiện ma túy từ năm 2015, quá trình nghiện có biết đối tượng tên T2 có bán ma túy (Th1 không biết chính xác họ tên, tuổi, địa chỉ của người này). Khoảng 11 giờ ngày 23/12/2020, Th1 đang ở phòng trọ tại số nhà 132 đường thôn Gi, thuộc thôn Gi, xã TM, thành phố BGi thì có mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vivo của anh Dương Mạnh H1, sinh năm 1991, trú tại khối 6, phường VTr, thành phố LS, tỉnh Lạng Sơn để chơi game. Sau đó, Th1 nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng nên đã dùng sim điện thoại mang số thuê bao 0833.840.825 lắp vào điện thoại của anh H1 để gọi điện thoại cho đối tượng T2 hỏi mua ma túy. T2 đồng ý và hẹn Th1 đến khu vực ngã tư ĐTr, huyện VY, tỉnh Bắc Giang để giao dịch. Khoảng 12 giờ cùng ngày có anh Cung Văn T1, sinh năm 1993, trú tại thôn NS1, xã ĐĐ, huyện TrĐ, tỉnh Lạng Sơn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 19U1 – 2797 đến phòng trọ của Th1 chơi. Th1 mượn xe của anh T1 nói là đi có việc rồi điều khiển xe đến khu vực ĐTr, huyện VY, tỉnh Bắc Giang để gặp T2. Tại đây, Th1 đưa cho T2 số tiền 200.000 đồng và bảo “Cho em một trăm trắng và một con ngựa” (ý là 100.000 đồng mua ma túy heroine và 100.000 đồng mua một viên hồng phiến). T2 nhận số tiền trên và đưa lại cho Th1 một gói giấy bạc đựng ma túy heroine, một đoạn ống nhựa hàn kín hai đầu đựng viên ma túy tổng hợp. Sau khi mua được số ma túy trên, Th1 cầm ở tay trái và điều khiển xe về đến cửa phòng trọ thì bị Tổ công tác Công an xã TM bắt quả tang, thu giữ số ma túy nêu trên.

Ngày 24/12/2020, anh Dương Mạnh H1, sinh năm 1991, Nơi ĐKHKTT: Khối 6, phường VTr, thành phố LS, tỉnh Lạng Sơn, chỗ ở: xã TM, thành phố BGi, tỉnh Bắc Giang giao nộp 01 điện thoại di động Vivo có số IMEI 1: 43958, IMEI 2: 43941, đã qua sử dụng.

Đối với người đàn ông tên T2 bán ma túy, Th1 khai không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ của người này, không nhớ số điện thoại của T2, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý.

Đối với anh Dương Mạnh H1 cho Th1 mượn chiếc điện thoại di động Vivo và anh Cung Văn T1 cho Th1 mượn xe mô tô biển kiểm soát 19U1 – 2797, quá trình điều tra xác định anh H1, anh T1 không biết việc Th1 mượn những tài sản trên sử dụng vào việc mua ma túy, nên anh H1, anh T1 không vi phạm pháp luật.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19U1 – 2797, anh T1 khai chiếc xe mô tô trên T1 mua cách đây khoảng 02 năm của một cửa hàng ở huyện Việt Yên, T1 không nhớ địa chỉ với giá 10.000.000 đồng, khi mua không viết giấy tờ mua bán, cũng chưa sang tên. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T3 ở khu 7, PhL, ThB, Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa chỉ trên nhưng không có ai tên Hoàng Văn T3, tra cứu thông tin chiếc xe mô tô trên không

có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã tách vật chứng là chiếc xe biển kiểm soát 19U1 – 2797 ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ.

Đối với 01 sim điện thoại Vinaphone mang số thuê bao 0833.840.825. Qua quá trình điều tra xác định thông tin chủ thuê bao: Nguyễn Thị Th3 , sinh năm 1976; Địa chỉ: Xã ĐTh , huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn. Chị Th3 là mẹ của bị cáo Th1 và chị Th3 cũng xác định chiếc sim điện thoại nêu trên là chị Th3 đã cho con trai để sử dụng và chị Th3 cũng không biết việc bị cáo Th1 sử dụng chiếc sim nêu trên để mua ma túy.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 xilanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 điện thoại di động VIVO có số IMEI 1: 43958, IMEI 2: 43941, đã qua sử dụng; 01 sim điện thoại Vinaphone mang số thuê bao 0833.840.825, trên một mặt sim có dãy số 89840200010500422381 và số tiền 90.000 đồng được nhập kho vật chứng để xử lý theo quy định.

Tại Cơ quan điều tra, Lãng Đức Th1 đã khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi truy tố Lãng Đức Th1 về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Lãng Đức Th1 khai nhận toàn bộ hành vi của mình như đã nêu trên.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Lãng Đức Th1 phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lãng Đức Th1 từ 14 (Mười bốn) tháng tù đến 16 (Mười sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 23/12/2020. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Lãng Đức Th1 .

3. Vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 sim điện thoại Vinaphone mang số thuê bao 0833.840.825, trên một mặt sim có dãy số 89840200010500422381.

- Trả lại cho Dương Mạnh H1 01 điện thoại di động VIVO có số IMEI 1: 43958, IMEI 2: 43941.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 90.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

4. Án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Lãng Đức Th1 : Không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy rất hối hận về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố BGi , Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi , Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, những người chứng kiến được triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt. Tuy nhiên, trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của những người này nên căn cứ vào Điều 292, Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của những người chứng kiến, vật chứng thu giữ, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 12 giờ 45 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực trước cửa số nhà 132 đường thôn Gi , thuộc thôn Gi , xã TM , thành phố BGi , tỉnh Bắc Giang, Tổ công tác Công an xã TM , thành phố BGi bắt quả tang Lãng Đức Th1 , sinh năm 1996, trú tại thôn LD , xã ĐTh , huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn có hành vi tàng trữ trái phép 0,047gam ma túy Heroine và 0,098gam ma túy Methamphetamine, tổng khối lượng ma túy là 0,145gam, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Do vậy, Bản cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 13/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BGi truy tố bị cáo Th1 là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm sự độc quyền quản lý về ma túy của Nhà nước, xâm phạm trật tự xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, bị xã hội lên án. Hành vi của bị cáo là nguyên nhân kéo theo nhiều tội phạm nguy hiểm khác như nghiện hút, trộm cắp tài sản, cướp tài sản.... là căn nguyên của căn bệnh thế kỷ HIV/AIDS...là nguyên nhân lớn ảnh hưởng đến hạnh phúc gia đình, an toàn trật tự công cộng của xã hội. Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, biết rõ tác hại của ma túy nhưng chỉ vì mục đích, nhu cầu cá nhân, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Do vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra để có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu:

+ Ngày 18/12/2013, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 750.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản.

+ Ngày 02/11/2016, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 19/10/2018, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

+ Ngày 30/10/2018, Công an huyện TrĐ , tỉnh Lạng Sơn xử phạt vi phạm hành chính phạt cảnh cáo về hành vi Sử dụng trái phép chất ma túy.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra, bị cáo khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, do vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi lượng hình.

Với tình chất hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như trên. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải bắt bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích và biết tuân thủ pháp luật.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[9] Về vật chứng:

- Đối với 01 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành; 02 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 sim điện thoại Vinaphone mang số thuê bao 0833.840.825, trên một mặt sim có dãy số 89840200010500422381 không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động VIVO có số IMEI 1: 43958, IMEI 2: 43941 là tài sản cá nhân của anh Dương Mạnh H1 , anh H1 không biết việc bị cáo Th1 mượn điện thoại để mua ma túy nên cần trả lại cho anh Dương Mạnh H1.

- Đối với số tiền 90.000 đồng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[10] Những vấn đề khác có liên quan trong vụ án:

Đối với người đàn ông tên T2 bán ma túy, Th1 khai không biết chính xác tên, tuổi, địa chỉ của người này, không nhớ số điện thoại của T2, Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra xác minh nhưng không xác định được nên không có căn cứ xử lý nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với anh Dương Mạnh H1 cho Th1 mượn chiếc điện thoại di động Vivo và anh Cung Văn T1 cho Th1 mượn xe mô tô biển kiểm soát 19U1 – 2797, quá trình điều tra xác định anh H1 , anh T1 không biết việc Th1 mượn những tài sản trên sử dụng vào việc mua ma túy, nên anh H1 , anh T1 không vi phạm pháp luật là có căn cứ.

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 19U1 – 2797, anh T1 khai chiếc xe mô tô trên T1 mua cách đây khoảng 02 năm của một cửa hàng ở huyện VY, T1 không nhớ địa chỉ với giá 10.000.000 đồng, khi mua không viết giấy tờ mua bán, cũng chưa sang tên. Quá trình điều tra xác định đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T3 ở khu 7, PhL, ThB, Phú Thọ. Cơ quan điều tra đã xác minh tại địa chỉ trên nhưng không có ai tên Hoàng Văn T3, tra cứu thông tin chiếc xe mô tô trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng. Cơ quan điều tra đã tách vật chứng là chiếc xe biển kiểm soát 19U1 – 2797 ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, làm rõ là có căn cứ.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ngoài ra, cần tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án và áp dụng các Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 50; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 292, Điều 293, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lăng Đức Th1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Lăng Đức Th1 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 23/12/2020.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

3. Về vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư niêm phong dán kín đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định; 02 xi lanh nhựa chưa qua sử dụng; 01 sim điện thoại Vinaphone mang số thuê bao 0833.840.825, trên một mặt sim có dãy số 89840200010500422381.

- Trả lại cho Dương Mạnh H1 01 điện thoại di động VIVO có số IMEI 1: 43958, IMEI 2: 43941.

- Trả lại cho bị cáo số tiền 90.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

4. Về án phí: Bị cáo Lăng Đức Th1 phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

- Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo, Người liên quan.
- VKSND TP Bắc Giang.
- VKS tỉnh Bắc Giang.
- TAND tỉnh Bắc Giang.
- Công an Thành phố BGi .
- Chi cục THADS TP. Bắc Giang.
- Trại Tạm giam CA tỉnh Bắc Giang.
- Cổng thông tin điện tử Tòa án.
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Đình Hưng